

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH P

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Đỗ Ngọc Tuấn.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh P.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P tham gia phiên họp: Ông Hoàng Thanh Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh P mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 52/2024/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2024 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 33/2024/QĐST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Tạ Duy T, sinh năm 1993,

ĐKKHKT: tổ 3, phường D, thành phố V, tỉnh P.

Hiện nay đang ở nước ngoài.

- Chị Trương Thị H, sinh năm 1995,

ĐKKHKT: tổ 3, phường D, thành phố V, tỉnh P.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Ông Tạ Văn B, sinh năm 1967,

Bà Phùng Thị Đ, sinh năm 1969,

ĐKKHKT: tổ 3, phường D, thành phố V, tỉnh P.

(Các đương sự đều đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và các lời khai tiếp theo, anh Tạ Duy T và chị Trương Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: anh Tạ Duy T và chị Trương Thị H đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu ngày 12/10/2018 tại Ủy ban nhân dân phường D, thành phố V, tỉnh P. Sau khi kết hôn, thời gian đầu hai vợ chồng chung sống hạnh phúc. Sau đó một thời gian anh Tạ Duy T đi xuất khẩu lao động ở Nhật Bản, từ đó đến nay giữa hai vợ chồng thường xuyên nảy sinh mâu thuẫn nên tình cảm vợ

chồng ngày càng xa cách. Anh chị đã nhiều lần cố gắng hàn gắn quan hệ hôn nhân nhưng không thành. Nay xét thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh Tạ Duy T và chị Trương Thị H thống nhất đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

Về con chung: anh Tạ Duy T và chị Trương Thị H xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Tạ Duy K, sinh ngày 07/7/2019. Khi ly hôn, anh T và chị H thống nhất thỏa thuận giao cháu K cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Hiện nay anh T đang ở Nhật Bản nên anh chị thống nhất thỏa thuận tạm giao cháu K cho ông Tạ Văn B và bà Phùng Thị Đ (bố mẹ đẻ anh T) nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi anh T trở về Việt Nam. Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh T.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Tạ Văn B và bà Phùng Thị Đ trình bày: ông là bố mẹ đẻ của anh Tạ Duy T. Về việc anh T và chị H ly hôn ông hoàn toàn nhất trí và tôn trọng nguyện vọng của anh chị. Về con chung ông B, bà Đ đồng ý sẽ thay mặt anh T chăm sóc, nuôi dưỡng cháu K trong thời gian anh T ở nước ngoài cho đến khi anh T trở về Việt Nam. Ông B, bà Đ cũng cam kết sẽ tạo mọi điều kiện để cháu K được chăm sóc tốt nhất. Ông B và bà Đ không đặt ra vấn đề cấp dưỡng đối với anh T và chị H trong thời gian ông bà nuôi dưỡng, chăm sóc cháu K.

Về tài sản, công nợ chung, công sức đóng góp: anh T và chị H thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: anh T và chị H thống nhất chị H chịu toàn bộ.

Anh T, chị H đều đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và giải quyết vắng mặt anh chị. Ông B và bà Đ cùng đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt ông bà.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P phát biểu quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán; Thư ký phiên họp kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra quyết định giải quyết việc dân sự và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng, việc thu thập chứng cứ của Tòa án tiến hành theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Về nội dung: Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Tạ Duy T và chị Trương Thị H. Về con chung: giao cháu Tạ Duy K, sinh ngày 07/7/2019 cho anh Tạ Duy T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Trong thời gian anh Tạ Duy T ở nước ngoài, tạm giao cháu K cho ông Tạ Văn B và bà Phùng Thị Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi anh Tạ Duy T về nước đón cháu. Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh T. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: chị Trương Thị H phải chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P, Tòa án nhân dân tỉnh P nhận định:

Trong hồ sơ thể hiện Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 19/3/2024 do anh Tạ Duy T gửi từ nước ngoài về Việt Nam đã được Đại sứ quán nước CHXHCN Việt Nam tại Nhật Bản xác nhận. Căn cứ khoản 2 Điều 29, khoản 3 Điều 35, Điều 37 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân tỉnh P thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

- Về quan hệ hôn nhân: quan hệ hôn nhân giữa anh Tạ Duy T và chị Trương Thị H là hôn nhân hợp pháp. Do vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn vì bất đồng quan điểm sống. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh Tạ Duy T và chị Trương Thị H đều đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Do đó, việc anh T và chị H thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, được chấp nhận theo quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

- Về con chung: Từ các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ xác định anh Tạ Duy T và chị Trương Thị H có 01 con chung là cháu Tạ Duy K, sinh ngày 07/7/2019. Sau khi ly hôn anh T và chị H thống nhất thỏa thuận giao cháu Tạ Duy K cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Hiện nay anh T đang ở Nhật Bản nên anh chị thống nhất thỏa thuận tạm giao cháu K cho ông Tạ Văn B và bà Phùng Thị Đ (bố mẹ đẻ anh T) nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi anh T trở về Việt Nam. Xét thấy cháu K hiện đang còn nhỏ và đang được ông B, bà Đ chăm sóc, nuôi dưỡng trực tiếp. Thỏa thuận giữa anh T, chị H, ông B và bà Đ về vấn đề con chung phù hợp với quy định của Luật hôn nhân gia đình nên được chấp nhận.

- Về cấp dưỡng nuôi con: chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh T do anh T không yêu cầu.

- Về tài sản, công nợ chung, công sức đóng góp: anh T và chị H thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

- Về lệ phí giải quyết việc dân sự: chị H phải chịu lệ phí theo quy định pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 29; khoản 3 điều 35, điểm b khoản 1 điều 37; điểm h khoản 2 Điều 39; khoản 2 Điều 149; Điều 361, 362, 365, 366, 367, 369, 370 và Điều 371 của Bộ Luật tố tụng dân sự; Điều 51, 53, 55, 81, 82, 83 và Điều 123 của Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Tạ Duy T và chị Trương Thị H.

[2] Về con chung: Giao cháu Tạ Duy K, sinh ngày 07/7/2019 cho anh Tạ Duy T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ tháng 5/2024 cho đến khi

thành niên. Tạm giao cháu K cho ông Tạ Văn B và bà Phùng Thị Đ (bố mẹ đẻ anh T) nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi anh T trở về Việt Nam.

Chị Trương Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh T.

Chị Trương Thị H có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

[3] Về tài sản, công nợ chung, công sức đóng góp: anh Tạ Duy T và chị Trương Thị H tự thỏa thuận, không đề nghị giải quyết nên không đặt ra xem xét.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Trương Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự. Xác nhận chị Trương Thị H đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000270 ngày 09/4/2024 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh P.

[5] Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh P;
- Cục THADS tỉnh P;
- UBND phường D;
- Đương sự;
- Lưu: AV, HSVA.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Đỗ Ngọc Tuấn